

Bản án số: 130/2021/HS-ST
Ngày 12-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 99/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Mai Văn Qu (tên gọi khác: Cu A), sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 109/33/13 đường số T, khu phố M, phường L X, thành phố Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Mai Văn R, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Kim Ch, sinh năm 1971; bị cáo có 02 em ruột, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1996; bị cáo có vợ tên Lê Nguyễn Diễm Tr, sinh năm 1992, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2021 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Đào Thị Quế L, sinh năm 1992; thường trú: Số 146 đường Ng V Tr, khu phố Th L 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Đặng Văn Qu; vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Văn Th; vắng mặt.
3. Bà Nguyễn Thị T; vắng mặt.
4. Chị Võ Thị Y; vắng mặt.
5. Chị Nguyễn Phương Y; vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Thị T; vắng mặt.
7. Bà Trần Thị Th; vắng mặt.
8. Lê Minh T; vắng mặt.
9. Ông Đỗ Hữu Th; vắng mặt.
10. Ông Thạch Ngọc Th; vắng mặt.
11. Ông Lâm Tấn Ph; vắng mặt.
12. Anh Đặng Quang Qu; vắng mặt.
13. Anh Phạm Bá T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2019, chị Đào Thị Quế L có vay vợ chồng Lê Minh T số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất là 10%/tháng. Sau khi trả lãi được 10.000.000 đồng (02 tháng rưỡi) thì Linh không trả tiền cho vợ chồng T nữa. Vợ chồng T yêu cầu chị L trả tiền nhưng không có khả năng trả nợ. Khoảng 12 giờ ngày 21/6/2020, T cùng Lâm Tấn Ph, Đỗ Hữu Th, Thạch Ngọc Th, Trần Quang S cùng các tên Ph, Th, C, Nhí (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tổ chức ăn nhậu tại quán bê thui “B m” tại gần trạm thu phí khu phố Đ A, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Trong khi ăn uống T gọi điện thoại cho ba của chị L để đòi nợ thì được ba chị L cho biết đang ở ngoài Hà Nội nên không trả tiền được. Bực tức vì không đòi được tiền nên T có nói cho Ph biết thì Ph nói để Ph đòi giúp. Sau đó Ph rủ Thạch Ngọc Th cùng đi. Ph điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision chở Th mang theo bình xịt hơi cay đi đến nhà chị L. Khi đến nhà của chị L, gặp mẹ chị L đang bế con của chị L ở ngoài cổng. Mẹ chị L hỏi tên Ph đến có việc gì thì Ph nói dối đi giao hàng. Sau đó, tên Ph gọi chị L thì chị L ra mở cửa, T liền cầm bình xịt hơi cay xịt về phía chị L rồi cả hai điều khiển xe quay về.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, cả nhóm của T không ăn uống nữa mà rủ nhau đến quán karaoke “Nh L” thuộc khu phố T A, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương để hát Karaoke. Sau đó, Tiến cùng Th, Ph đi trên 02 xe mô tô tiếp tục đến nhà chị L. Khi đến nơi, gặp mẹ chị L ở ngoài cổng, T yêu cầu phải trả tiền vào lúc 17 giờ 30 phút chiều cùng ngày “Chồng của cô hẹn thứ 7 trả tiền mà hôm nay chủ nhật cũng chưa có, con của cô hẹn 5 giờ rưỡi chiều nay trả tiền thì 5 giờ rưỡi tôi quay lại, nếu không trả thì bà với con bà đừng có trách” rồi cả nhóm bỏ đi.

Tất cả quay về quán Karaoke để tiếp tục hát. Cùng lúc này, chị L có kể lại chuyện nhóm T đi đến nhà đòi nợ cho chồng cũ là anh Phạm Bá T biết nên anh T gọi điện thoại nhờ anh Đặng Quang Qu (còn gọi Qu vườn điều) cùng Nguyễn Văn Th hẹn nhóm bị cáo T đến nhà chị L để giải quyết việc nợ.

Anh T và Qu gọi điện thoại cho T chửi bới và hẹn gặp tại nhà chị L để trả tiền. Lúc này, tại quán Karaoke “Nh L”, T rủ Th, Ph, Th, Qu và tên Ph, Th, C, Nh cùng đi đến chỗ hẹn. Do Tiến sợ khi đến nhà chị L sẽ xảy ra đánh nhau. Riêng anh S do say rượu nên bỏ đi về nhà, không tham gia đi cùng với nhóm của T. Khi đi, bị cáo T có mang theo 01 khẩu súng pháo màu đen, tên Nh đem theo 01 cây gậy 3 khúc, tên Qu cầm theo 01 con dao. Lúc này, chị L cùng gia đình đã khóa cửa rồi đi lên Công an phường D A trình báo sự việc. Khi đến nhà chị L, Tiến đưa khẩu súng và tên Nh đưa gậy 3 khúc cho tên Th giữ. Cả nhóm đứng bên ngoài cổng nhà chị L đợi nhóm anh T và Qu đến.

Lúc này, Ph nói Th đi mua ổ khóa để khóa cổng nhà chị L lại để chị L không vào được nhà rồi đưa cho bị cáo Th 50.000 đồng. Th đi mua ổ khóa rồi quay lại chỗ bị cáo T đứng. Lúc này, anh T điều khiển xe ô tô hiệu Kia Cerato, màu trắng, biển số 36A-51268 chở anh Qu, anh Th đến nhà chị L. Sau khi dừng xe, T và Qu bước xuống xe đến nói chuyện với T. Anh Qu chửi Tiến thì bị Th xông đến đâm vào mặt anh Qu nhưng không trúng. Qu và T liền bỏ chạy thì Qu cầm dao xông đến đuổi đánh Qu. Th cũng cầm súng pháo bắn nhiều phát lên trời gây tiếng nổ.

Sau đó, T, Qu, Ph, Th, Th và Ph, C, Nh đuổi theo anh Qu và anh T đang bỏ chạy bộ trên đường Nguyễn Văn Tr hướng về phía đường L Th K, khu phố Th Nh 1, phường D A, thành phố D A rồi cả 02 trốn vào nhà người dân ven đường và đóng cửa lại. Do không đuổi kịp nên nhóm của T điều khiển xe mô tô quay lại xe ô tô Kia Cerato, biển số 36A-51268 thì thấy xe ô tô bỏ chạy. T, Qu, Ph, Th, Th và tên Ph, C, Nh đuổi theo. Trên đường đuổi theo, Ph chở bị cáo Th đi trước, Th hô lên đuổi theo xe ô tô của anh T. Khi đuổi đến ngã 3 giao nhau với đường Nguyễn D, do bị kẹt xe nên Ph chở Th đuổi kịp, Th cầm cây 03 khúc đập 02 nhát vào kính chắn gió phía sau xe ô tô làm lung 01 lỗ lớn rồi đập phía sau hông xe bên trái, cốp xe bên trái làm móp 02 vị trí, đập vào mui trên bên trái làm móp 02 vị trí, đập kính chắn gió phía trước làm bể, nứt kính và đập vào trụ kính chắn gió bên trái làm móp 01 vị trí. Đồng thời, thấy xe ô tô tăng ga bỏ chạy, Th tiếp tục cầm ổ khóa ném vào xe ô tô nhưng không trúng. Khi nhóm T đi phía sau vừa tới nơi thì xe ô tô đã tăng ga bỏ chạy nên cả nhóm đi về nhà. Đến sáng ngày 22/6/2020, T, Ph, Th, Th đến Cơ quan Công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Riêng tên Mai Văn Qu đã bỏ trốn. Đến ngày 23/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã bắt được Mai Văn Qu và ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án, Quyết định phục hồi điều tra bị can Mai Văn Qu.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe ô tô Kia Cerato, màu trắng, biển số 36A-51268, số máy G4FGGH652724, số khung RNYYE41A6HC112319 có đặc điểm sau:

- + Hông sau bên trái bị móp, trầy sơn 01 vị trí
- + Cốp sau bên trái bị trầy sơn, móp 01 vị trí
- + Ốp kính chắn gió phía trước, bên trái bị móp, trầy sơn 1 vị trí
- + Ốp kính chắn gió phía sau, bên trái bị móp, trầy sơn 2 vị trí
- + Mui trên bên trái bị trầy sơn, móp 2 vị trí
- + Kính chắn gió phía trước bị nứt, lõm tại 4 vị trí
- + Kính chắn gió phía sau bị lung, nứt tại 1 vị trí
- + Vè che mưa bên trái bị gãy, bể.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen xám, biển số 93T4-3249, số máy HC12E-0019769, số khung RLHHC12008Y509435 của bị cáo Lâm Tấn Ph.

- 01 (một) khẩu súng màu đen, dạng ổ quay, ký hiệu NO357 thu giữ của bị cáo Lê Minh T.

* Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số: 110/KLĐG-HĐĐGTS ngày 05/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản TP Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận xe ô tô con hiệu Kia, số loại Cerato, đời 2017, màu trắng, biển số 36A-51268, số máy G4FGGH652724, số khung RNYYE41A6HC112319 bị thiệt hại như sau:

- Làm đồng, sơn hông sau bên trái bị móp, trầy (01 vị trí) trị giá 1.300.000 đồng
- Làm đồng, sơn cốp sau bên trái bị trầy, móp (01 vị trí) trị giá 1.400.000 đồng
- Làm đồng, sơn ốp kính chắn gió phía trước, bên trái bị móp, trầy (01 vị trí) có trị giá 1.200.000 đồng

- Làm đồng, sơn ốp kính chắn gió phía sau, bên trái bị móp, trầy (02 vị trí) có trị giá 1.400.000 đồng

- Làm đồng, sơn mũi trên bên trái bị móp, trầy (02 vị trí) có trị giá 1.500.000 đồng

- Thay mới kính chắn gió phía trước có trị giá 2.850.000 đồng/ 1 tấm

- Thay mới kính chắn gió phía sau có trị giá 2.650.000 đồng/1 tấm

- Thay mới vè che mưa bên trái có trị giá 900.000 đồng/1 bộ

Tổng trị giá thiệt hại của xe ô tô biển số 36A-51268 là: 14.520.000 đồng.

* Kết luận định giá tài sản số: 148/KLĐG-HĐĐGTS ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận: Xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Airblade FI, màu đen xám, biển số 93E1-07172, số máy: JF46E-0017635, số khung JF4604DY017604 có trị giá 14.000.000 đồng.

* Kết luận giám định số: 3882/C09 ngày 31/7/2020 của Viện khoa học hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận khẩu súng màu đen, dạng ổ quay, ký hiệu NO357: đây là súng đồ chơi nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng và không có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Khi sử dụng khẩu súng nêu trên tác động vào cơ thể người có thể gây thương tích.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận định giá tài sản số: 110/KLĐG-HĐĐGTS ngày 05/7/2020; Kết luận định giá tài sản số: 148/KLĐG-HĐĐGTS ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và Kết luận giám định số: 3882/C09 ngày 31/7/2020 của Viện khoa học hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đối với hành vi Lê Minh T, Lâm Tấn Ph, Đỗ Hữu Th và Thạch Ngọc Th đã được Tòa án nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương xét xử theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 27/01/2021.

- Đối với tên Ph, Th, C, Nh, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

- Đối với vật chứng 01 cây 3 khúc mà bị cáo Thắng sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đưa trả lại cho tên Nhí hiện không rõ đang ở đâu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với xe mô tô hiệu Vision (không rõ biển số) của tên Ph (chưa rõ lai lịch), điện thoại di động cùng sim số của bị cáo Lê Minh T đã làm mất không rõ đang ở đâu nên không thể thu hồi được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen xám, biển số 93T4-3249, số máy HC12E-0019769, số khung RLHHC12008Y509435 thuộc quyền sở hữu của anh Thạch Ngọc S mua lại của bị cáo Lâm Tấn Ph. Tuy nhiên, anh S không biết bị cáo Th đã sử dụng nhằm thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại xe trên cho anh S.

- Đối với hành vi cho vay của bị cáo Lê Minh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận thấy hành vi cho chị Đào Thị Quế L vay số tiền 40.000.000 đồng, mỗi tháng trả lãi 10%, tương đương 4.000.000 đồng/1 tháng, (tức

120% 1 năm) và bị cáo Tiến đã thu được số tiền lãi là 10.000.000 đồng trong 3 tháng. Lãi xuất quy định không được vượt quá 20%/1 năm, tức 1.66% 1 tháng. Số tiền bị cáo Tiến đã chiếm đoạt được 10.000.000 đồng - 40.000.000 đồng x 1,66% x 03 tháng = 8.008.000 đồng. Hành vi cho vay lãi nặng của bị cáo T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 201 Bộ luật hình sự nên không đặt ra xem xét.

Tại Cáo trạng số: 123/CT-VKS ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Mai Văn Qu về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Mai Văn Qu về tội “Gây rối trật tự công cộng” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Mai Văn Qu với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

* Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và về trách nhiệm dân sự đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 21/6/2020, tại khu phố Th L 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Mai Văn Qu cùng đồng phạm có hành vi mang theo súng, dao, cây ba khúc, bình xịt hơi cay làm hung khí nhằm mục đích đánh nhau. Qu cùng đồng phạm đánh anh Đặng Quang Qu rồi dùng xe mô tô đuổi đánh anh Phạm Bá T, anh Đặng Quang Qu bỏ chạy rồi tiếp tục dùng xe mô tô đuổi theo xe ô tô của anh Toàn gây mất an ninh trật tự.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo cùng đồng phạm tập trung đông người và mang theo súng, dao, cây ba khúc, bình xịt hơi cay dùng để đánh nhau, gây mất an ninh trật tự, đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 123/CT – VKS ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Mai Văn

Qu về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo là nghiêm trọng xâm phạm an toàn công cộng, đến quy tắc sinh hoạt, đi lại nơi công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi tụ tập đông người, dùng hung khí nguy hiểm ở nơi công cộng gây náo động làm mất trật tự công cộng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi các con nhỏ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm xâm phạm an toàn công cộng, đến quy tắc sinh hoạt, đi lại nơi công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[10] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

[11] Đối với hành vi Lê Minh T, Lâm Tấn Ph, Đỗ Hữu Th và Thạch Ngọc Th đã được Tòa án nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương xét xử theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 27/01/2021; đối với tên Ph, Th, C, Nh, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định; đối với vật chứng 01 cây 3 khúc mà bị cáo Thắng sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đưa trả lại cho tên Nh hiện không rõ đang ở đâu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo đúng quy định của pháp luật; đối với xe mô tô hiệu Vision (không rõ biển số) của tên Ph (chưa rõ lai lịch), điện thoại di động cùng sim số của bị cáo Lê Minh T đã làm mất không rõ đang ở đâu nên không thể thu hồi được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau; đối với xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen xám, biển số 93T4-3249, số máy

HC12E-0019769, số khung RLHHC12008Y509435 thuộc quyền sở hữu của anh Thạch Ngọc S mua lại của bị cáo Lâm Tấn Ph. Tuy nhiên, anh S không biết bị cáo Th đã sử dụng nhằm thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại xe trên cho anh S và đối với hành vi cho vay của bị cáo Lê Minh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương nhận thấy hành vi cho chị Đào Thị Quế L vay số tiền 40.000.000 đồng, mỗi tháng trả lãi 10%, tương đương 4.000.000 đồng/1 tháng, (tức 120% 1 năm) và bị cáo T đã thu được số tiền lãi là 10.000.000 đồng trong 3 tháng. Lãi xuất quy định không được vượt quá 20%/1 năm, tức 1.66% 1 tháng. Số tiền bị cáo Tiến đã chiếm đoạt được 10.000.000 đồng - 40.000.000 đồng x 1,66% x 03 tháng = 8.008.000 đồng. Hành vi cho vay lãi nặng của bị cáo Tiến chưa đủ yếu tố cấu thành tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 201 Bộ luật hình sự nên không đặt ra xem xét là đúng theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Văn Qu phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Mai Văn Qu 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/01/2021.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Mai Văn Qu phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

